

TỤT DỐC

Câu chuyện hôm nay:
Tổng hợp KQKD Q4/2021
của một số Doanh nghiệp

CP dẫn dắt: MSN
CP tụt hậu: MVN

CP tăng Đáng chú ý: AAA,
CRE, CTD, EIB, HBC ...



15
NĂM

RÔNG VIỆT
NHẬN DIỆN MỚI - TÂM THỂ MỚI
(21/12/2006 - 21/12/2021)

RÔNG VIỆT
SECURITIES

21/12/2021

RÔNG VIỆT
SECURITIES



Kiến tạo tương lai thịnh vượng

VNIndex	1,457.0	-1.4%
HNXIndex	442.6	-2.3%
Upcom Index	109.5	-1.3%
Dow Jones	35,950.6	0.6%
S&P 500	4,725.8	0.6%
Nasdaq	15,653.4	0.9%
DAX	15,756.3	1.0%
FTSE 100	7,373.3	0.4%
Nikkei 225	28,798.4	
Shanghai	3,643.3	0.6%
Hang Seng	23,193.6	0.4%
SET	1,641.5	0.9%
KOSPI	3,024.4	0.9%
WTI	73.7	1.4%
Brent	76.7	1.9%
Natural gas	3.7	-6.1%
Gold	1,808.6	0.0%



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Áp lực cung trên thị trường đã chiếm trọn cả phiên giao dịch, khiến VN-Index rớt sâu và đóng cửa thủng xu hướng đi ngang đã được thiết lập cách đây hơn 1 tuần. Nhóm VN30 tiếp tục diễn biến kém hơn thị trường chung, với mức giảm khá sâu.
- Nhóm ngành Ngân hàng, Chứng khoán và Thép nhìn chung tiếp tục suy yếu, gây sức ép lên thị trường. Đa số cổ phiếu nhóm này đều chìm trong sắc đỏ nhưng vẫn có một vài cổ phiếu có cú lộn vòng ngoạn mục vào những phút cuối của phiên giao dịch như CTG (+1.7%) và EIB (+7%).
- Hoạt động chốt lời lan rộng đã khiến sắc đỏ chiếm tới 70% của sàn HoSE. Những cổ phiếu đã tăng nóng ở nhóm bất động sản đã suy giảm đáng kể. Trái lại, nhóm xây dựng và vật liệu xây dựng lại tăng mạnh. Nhóm Dầu khí cũng đồng loạt tăng trong phiên chiều.
- Sau chuỗi phiên vượt cản không thành và rủi ro tại vùng cản ngày càng gia tăng như chúng tôi đã đề cập trong thời gian gần đây, VN-Index đã quay đầu giảm điểm và giảm dưới mức hỗ trợ 1.468 điểm. Thanh khoản tăng so với các phiên trước, thể hiện áp lực bán đang khá mạnh.
- Với tín hiệu hiện tại, VN-Index và VN30-Index đang chuyển hướng rủi ro. Tuy nhiên, thị trường có động thái hỗ trợ và hồi nhẹ cuối phiên nên có khả năng sẽ có nhịp hồi phục nhỏ.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT VÀ DỰ BÁO XU HƯỚNG

- VN-Index quay đầu giảm điểm sau chuỗi ngày vượt cản không thành. Với tín hiệu hiện tại, diễn biến của VN-Index đã chuyển hướng rủi ro. Tuy nhiên, chỉ số đang được hỗ trợ nhẹ cuối phiên nên tạm thời có thể sẽ có nhịp hồi phục nhỏ để kiểm tra lại cung cầu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ VÀ GIAO DỊCH

- Thị trường bắt đầu có chuyển hướng không tốt sau nhiều phiên vượt cản không thành nên Quý nhà đầu tư tiếp tục cẩn trọng.
- Hiện tại, quan điểm của chúng tôi về thị trường chưa thay đổi. Có thể thị trường sẽ có nhịp hồi phục kỹ thuật nhưng chúng ta vẫn nên tiếp tục cơ cấu danh mục theo hướng giảm thiểu rủi ro do nhìn chung rủi ro vẫn đang tiềm ẩn trên thị trường.

CÂU CHUYỆN HÔM NAY

BẢNG TỔNG HỢP KQKD Q4/2021 MỘT SỐ DOANH NGHIỆP

* Số liệu được tổng hợp từ nhiều nguồn + dự phóng từ Rồng Việt

Mã cp	Doanh thu	+/- % YoY	LNTT	+/- % YoY	LNST	+/- % YoY	Chú thích KQKD Q4/2021	Yếu tố kỳ vọng nổi bật
BFC	1,703	15.2%	na	na	57	41.4%	+ Giá phân tăng trong bối cảnh được hưởng lợi từ hàng tồn kho tích lũy nhiều trong Q3/2021.	+ Cổ tức tiền mặt trả trong 2022 có thể ở mức cao 3.000 VND
CTD	2,560	-40%	na	na	na	na		+ Backlog ký đến cuối tháng 11 đạt 21 nghìn tỷ đồng. + Ký MOU với Idico để có thể tham gia vào lĩnh vực xây dựng hạ tầng.
DBD	368	-4%	32	-18.5%	na	na	+ Nhu cầu vẫn còn yếu do đại dịch + Chi phí có thể tăng do chi phí tiền lương và nguyên vật liệu cao hơn + Chi phí lao động đang tăng.	+ Nhà máy thuốc ung thư dạng tiêm đang chờ được cấp chứng chỉ EU-GMP trong Q3/2022. + Dây chuyền sản xuất thuốc chống ung thư dạng viên sẽ được thử nghiệm vào tháng 3 năm 2022, và có thể đạt WHO-GMP và EU-GMP lần lượt vào tháng 6/2022 và 2023.
DGC	na	na	na	na	1,287	429.6%	+ Giá photpho vàng tăng mạnh trong Q3/2021 hỗ trợ cho các hợp đồng ký trong Q4/2021	+ Giai đoạn 1 của dự án hóa chất Nghi Sơn đi vào hoạt động kỳ vọng mang lại doanh thu khoảng 8.723 tỷ đồng và lợi nhuận thu về 1.800 tỷ đồng. + Dự án bất động sản Đức Giang hoàn thành thủ tục để khởi công trong 2022
DPM	4,100	141.6%	1,800	1524.5%	na	na	+ Giá phân ure tăng mạnh trong Q4/2021	+ Cổ tức tiền mặt trả trong 2022 có thể ở mức cao 5.000 VND - 6.000 VND.
DRC	1,350	15.7%	140	27.8%	na	na		+ Nhà máy Radial mới đi vào hoạt động
HPG	38,990	51.3%	na	na	10,563	127.8%	+ Sản lượng thép tiêu thụ nội địa hồi phục trong khi biên lợi nhuận gộp toàn công ty có xu hướng giảm nhẹ.	+ NM Dung Quất GĐ2 được khởi công vào năm 2022 và đi vào hoạt động vào năm 2023
PVT	2,053	-7%	na	na	306	-1.3%	+ Mảng vận tải hồi phục so với Q3/2021 đặc biệt là vận tải dầu thô trong nước và vận tải xăng dầu trong nước.	+ Hoạt động mở rộng đội tàu tiếp tục trong 2022. + Thanh lý tàu Athena trong Q1/2022 và các tàu khác với tổng giá trị khoảng 200 tỷ đồng.

BẢNG TỔNG HỢP KQKD Q4/2021 MỘT SỐ DOANH NGHIỆP

* Số liệu được tổng hợp từ nhiều nguồn + dự phóng từ Rồng Việt

Mã cp	Doanh thu	+/- % YoY	LNTT	+/- % YoY	LNST	+/- % YoY	Chú thích KQKD Q4/2021	Yếu tố kỳ vọng nổi bật
BFC	1,703	15.2%	na	na	57	41.4%	+ Giá phân tăng trong bối cảnh được hưởng lợi từ hàng tồn kho tích lũy nhiều trong Q3/2021.	+ Cổ tức tiền mặt trả trong 2022 có thể ở mức cao 3.000 VND
CTD	2,560	-40%	na	na	na	na		+ Backlog ký đến cuối tháng 11 đạt 21 nghìn tỷ đồng. + Ký MOU với Idico để có thể tham gia vào lĩnh vực xây dựng hạ tầng.
TLG	750	0.4%	na	na	71	-25.0%	+ Hoạt động kinh doanh hồi phục sau khi dịch bệnh tuy nhiên chi phí nguyên vật liệu (nhựa) tăng mạnh.	+ TLG có kế hoạch xây dựng nhà máy mới tại Long Thành, tỉnh Đồng Nai với vốn đầu tư 600 tỷ đồng (40.000 m2, tăng gần gấp đôi công suất hiện tại), dự kiến đi vào hoạt động vào năm 2023. + Trong điều kiện trường học mở cửa lại, TLG kỳ vọng doanh thu và LNST năm 2022 đạt 3.500 tỷ đồng và 350 tỷ đồng
POW	4,208	-46.8%	-124	na	-116	na	+ Ghi nhận chi phí bảo dưỡng và sự cố Vũng Áng 1 là những ảnh hưởng chính đến kết quả quý IV. Tuy nhiên, POW vẫn còn phần hoàn nhập dự phòng phải thu khi ký lại hợp đồng mới tại nhà máy Cà Mau.	+ POW sẽ triển khai xây dựng nhà máy NT3&NT4 CS 1.500 MW trong quý 1/2022 với tổng vốn đầu tư là 32 nghìn tỷ đồng và đang liên danh xây dựng NMT LNG Quảng Ninh CS 1.500 MW, tỷ lệ lợi ích là 30%, vốn đầu tư 2 tỷ USD. Cả 3 nhà máy đi vào hoạt động vào 2024-2025. NT3&4 dự kiến được bao tiêu 80-90% công suất. + Kế hoạch thoái vốn khỏi các công ty liên kết bao gồm thủy điện Nậm Chiến, thủy điện Việt Lào, EVN Quốc Tế được thực hiện trong năm 2022.
QNS	1,476	5.9%	na	na	365	-4.0%	+ Mảng đường tiếp tục duy trì đà tăng tích cực so với cùng kỳ nhờ chính sách mới và giá đường cao.	+ Hưởng lợi từ chính sách áp dụng nhiều biện pháp về thuế, kiểm soát trốn thuế và buôn lậu đường của chính phủ
HAH	617	70.5%	na	na	105	91.9%	+ Hoạt động tăng trưởng tích cực nhờ giá cước duy trì mức cao và đội tàu mở rộng so với cùng kỳ.	+ HAH tiếp tục lên kế hoạch đầu tư mua thêm 1-2 tàu container đã qua sử dụng loại 1.600-1.700 TEUs và đóng mới 2 tàu container loại 1.800 TEUs trong năm 2022

CƠ HỘI ĐẦU TƯ

Danh sách CP có khuyến nghị tích cực và kỳ vọng từ 15%

Stt		Thị giá 23/12	Khuyến nghị ĐT	Giá MT cơ bản	Kỳ vọng	EPS (ttm)	P/E	EPS (f)	P/E (f)	BV	P/B
1	TCB	47.35	Mua	71.00	+49.9%	5.0	9.5	5.1	9.3	25.0	1.9
2	HPG	44.95	Mua	65.70	+46.2%	7.1	6.3	7.3	6.2	18.8	2.4
3	MBB	27.30	Mua	38.50	+41%	2.9	9.3	3.3	8.2	14.9	1.8
4	LPB	20.65	Khả quan	28.40	+37.5%	2.2	9.2	2.1	9.7	13.4	1.5
5	GAS	95.20	Khả quan	130.50	+37.1%	4.4	21.7	5.0	19.0	25.7	3.7
6	QNS	48.43	Mua	65.00	+34.2%	3.5	13.9	4.2	11.6	18.8	2.6
7	VPB	32.40	Mua	42.80	+32.1%	2.8	11.7	3.1	10.6	14.0	2.3
8	DGW	118.10	Khả quan	155.69	+31.8%	4.7	24.9	5.7	20.8	16.5	7.2
9	BSR	22.51	Mua	29.40	+30.6%	1.7	13.2	1.7	13.1	11.3	2.0
10	OCB	24.70	Mua	32.10	+30%	3.3	7.4	3.1	7.9	14.9	1.7
11	VIB	42.20	Mua	54.80	+29.9%	3.7	11.5	4.5	9.5	14.3	3.0
12	VHM	82.50	Mua	107.00	+29.7%	9.0	9.2	7.7	10.8	26.2	3.1
13	SAB	146.90	Khả quan	190.00	+29.3%	6.0	24.6	6.0	24.5	33.1	4.4
14	STB	27.40	Mua	34.90	+27.4%	1.9	14.7	1.5	18.4	17.7	1.5
15	KDC	54.80	Khả quan	69.80	+27.4%	2.3	24.3	2.4	22.9	23.8	2.3
16	PLX	52.80	Khả quan	67.00	+26.9%	2.6	20.7	2.3	23.1	19.3	2.7
17	VRE	31.00	Mua	39.00	+25.8%	1.0	32.5	0.7	44.3	13.4	2.3
18	DGC	159.00	Mua	198.70	+25%	7.7	20.6	13.9	11.4	28.9	5.5

MỘT SỐ CỔ PHIẾU ĐÁNG THAM KHẢO KHÁC

1. Một số CP thuộc nhóm P/E forward thấp (Midcap trở lên)

Stt		Thị giá 23/12	Khuyến nghị ĐT	Giá MT cơ bản	Kỳ vọng	EPS (ttm)	P/E	EPS (f)	P/E (f)	BV	P/B
1	HDB	26.85	Tích lũy	32.00	+19.2%	2.8	9.5	2.9	9.1	13.9	1.9
2	ACB	32.50	Tích lũy	39.10	+20.3%	3.6	9.0	3.6	9.0	15.7	2.1

2. Một số Doanh nghiệp có dự phóng LN 2021 tăng trưởng từ 50% YoY

		Thị giá 23/12	Khuyến nghị ĐT	Giá MT cơ bản	Kỳ vọng	EPS (ttm)	P/E	EPS (f)	P/E (f)	LNST cty mẹ 2021F	yoy
1	HAH	67.10	Mua	82.90	+23.5%	5.7	11.8	6.7	10.1	350	+153%
2	STK	56.90	Tích lũy	67.00	+17.8%	4.0	14.3	3.3	17.2	278	+92.6%

CẬP NHẬT XU HƯỚNG

Một số bình luận kỹ thuật mới nhất trong T3 (SÁNG NAY có 4 bình luận):

24/12	HPG	Có động thái hỗ trợ khi áp sát ngưỡng hỗ trợ 44. Có khả năng HPG sẽ tiếp tục được hỗ trợ và hồi phục kỹ thuật
	HSG	Có tín hiệu hỗ trợ Hammer tại vùng 33. Có khả năng HSG sẽ tiếp tục được hỗ trợ và hồi phục kỹ thuật.
	NKG	Vẫn trong đà suy yếu nhưng có động thái hỗ trợ gần MA200, vùng 34. Dự kiến NKG sẽ tiếp tục được hỗ trợ tại vùng MA200 và hồi phục kỹ thuật.
	REE	Có nỗ lực hấp thu áp lực chốt lời nên có khả năng REE sẽ vượt cản 70 và kiểm tra vùng đỉnh cũ 77.

THEO DÕI KHUYẾN NGHỊ

Đóng vị thế: khi đạt giá mục tiêu hay chạm cắt lỗ; (**): Giá điều chỉnh theo tỷ lệ trả cổ tức hay chia tách CP
Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị

Ngày	Khuyến nghị	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN	Mục tiêu	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)	Ghi chú
02/12	MUA	VCB	76.50	76.65	90.75	72.26		-0.2%		-1.9%	(**) 22/12
02/12	MUA	VPB	32.40	37.90	44.50	35.30	35.3	-6.9%	Cắt lỗ 6/12	-4.8%	
30/11	MUA	VHM	82.50	84.00	95.00	79.40		-1.8%		-1.9%	
19/11	MUA	BVH	54.90	64.00	76.00	59.40	59.4	-7.2%	Cắt lỗ 3/12	-1.8%	
18/11	MUA	VIC	96.00	96.00	112.00	89.40	102.0	6.3%	Đóng 20/12	0.3%	
16/11	MUA	GAS	95.20	117.50	135.00	108.30	108.3	-7.8%	Cắt lỗ 19/11	-1.6%	
11/11	MUA	MWG	133.60	131.00	148.00	126.40		2.0%		-0.6%	
10/11	MUA	AGG	53.20	46.50	56.00	43.80	43.8	-5.8%	Cắt lỗ 24/11	1.9%	
09/11	MUA	STB	27.40	27.85	33.00	26.40		-1.6%		-0.7%	
09/11	MUA	VHM	82.50	82.40	91.40	77.80		0.1%		-0.7%	
08/11	MUA	FPT	93.20	97.60	115.00	91.40		-4.5%		0.0%	
05/11	MUA	MBB	27.30	28.90	32.80	26.80		-5.5%		0.6%	
04/11	MUA	VRE	31.00	31.20	36.00	29.30	29.3	-6.1%	Cắt lỗ 3/12	-0.1%	
03/11	MUA	ABB	20.50	19.94	24.48	18.04	24.4	22.4%	Đạt MT 24/11	2.5%	(**) 9/11
03/11	MUA	OCB	24.70	26.95	32.00	24.90	31.0	15.0%	Đóng 26/11	2.8%	
02/11	MUA	DBC	70.40	59.20	69.00	55.80	69.0	16.6%	Đạt MT 10/11	1.8%	
01/11	MUA	MBB	27.30	28.50	32.80	26.80		-4.2%		0.9%	
28/10	MUA	POW	18.50	12.40	14.50	11.60	14.5	16.9%	Đạt MT 18/11	3.3%	
27/10	MUA	GAS	95.20	113.80	135.00	108.30	108.3	-4.8%	Cắt lỗ 19/11	4.4%	
25/10	MUA	DBC	70.40	57.50	67.50	52.40	67.5	17.4%	Đạt MT 8/11	5.6%	
25/10	MUA	VCB	76.50	94.30	108.00	87.80	108.0	14.5%	Đạt MT 25/11	8.0%	
25/10	MUA	VNM	84.70	90.50	100.00	84.90		-6.4%		4.9%	
22/10	MUA	QNS	48.30	50.00	58.00	46.90	55.4	10.8%	Đóng 23/11	4.5%	Khớp CM 15/10
20/10	MUA	ACB	32.50	32.30	37.00	30.40		0.6%		4.4%	
20/10	MUA	CTG	32.20	30.30	35.50	28.40	35.5	17.2%	Đạt MT 25/11	7.6%	
20/10	MUA	HDB	26.85	25.45	28.80	23.90	28.8	13.2%	Đạt MT 19/11	4.1%	
20/10	MUA	MBB	27.30	28.20	32.80	26.80		-3.2%		4.4%	
20/10	MUA	GVR	39.00	37.10	42.50	34.90	42.5	14.6%	Đạt MT 3/11	3.5%	Khớp CM 19/10
Hiệu quả Trung bình								3.6%		2.8%	

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

CƠ HỘI ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP

Khách hàng có thể xem xét cơ hội đầu tư vào Trái phiếu doanh nghiệp:

1. Sản phẩm **Trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL)** kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	0.10%	0.10%
1	5.30%	5.30%
2	6.00%	5.70%
3	6.50%	6.10%
4	6.90%	6.50%
5	7.20%	6.80%
6	7.70%	7.30%
9	8.10%	7.70%
12	8.40%	8.00%

Ghi chú:

• **Gói cố định:** Rồng Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.

• **Gói linh hoạt:** Rồng Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

2. Sản phẩm **Mua nắm giữ đáo hạn** đối với **Trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL)**:

Đáo hạn ngày 30/06/2022	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 01/12/21-31/12/21	8.30%
Từ 01/01/22-31/01/22	8.20%
Từ 01/02/22-28/02/22	7.70%
Từ 01/03/22-31/03/22	7.40%
Từ 01/04/22-30/04/22	7.10%
Từ 01/05/22-31/05/22	6.60%
Từ 01/06/22-30/06/22	6.00%

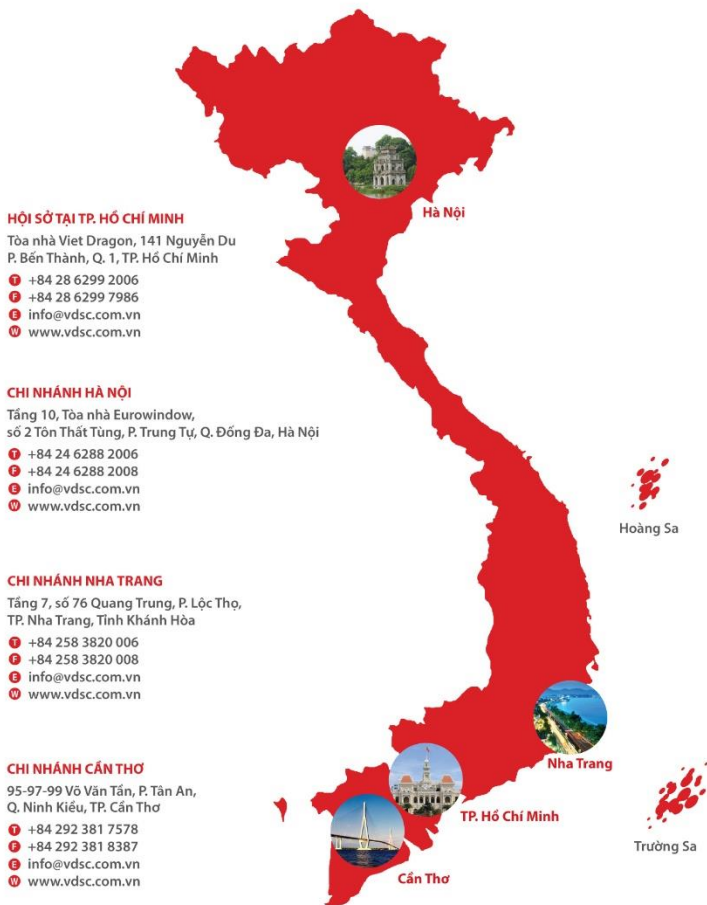
3. Sản phẩm **Gói Mua nắm giữ 1 năm** đối với **Trái phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn** với Suất sinh lời là **9.0%/năm**.

4. Sản phẩm **Mua nắm giữ đáo hạn** đối với **Trái phiếu của Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons (HTN)**:

Đáo hạn ngày 31/12/2021	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 15/11/21-31/12/21	7.00%

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rồng Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.





Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong

Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**